TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 28/2022/DS-ST
Ngày 08/4/2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Lĩnh

Ông Nguyễn Anh Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 245/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-DS ngày 21/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST-DS ngày 14/3/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng V**.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T - Chức vụ: Phó Giám Trung tâm xử lý nợ Pháp lý - V.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Chị **Quan Thị Cẩm N** - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (có mặt).

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà F số 96 C, phường D, quận S, Tp. HCM.

Bị đơn: Chị **Đặng Thủy N**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/8/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn chị Quan Thị Cẩm N trình bày: Chị Đặng Thủy N có vay Ngân hàng V - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, phòng giao dịch Văn Thánh theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số

LN1804050605411 ngày 13/4/2018, vay số tiền 311.000.000 đồng, thời hạn vay 83 tháng, mục đích vay để mua xe CHEVROLET, lãi suất thời điểm cho vay là 10.4%/năm cố định trong 12 tháng đầu tiên, trong đó điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là xe ô tô hiệu CHEVROLET, số loại SPARK, số khung RLLMF48DJHH949840, số máy B12D1Z1171478HN7X0003, biển số 63A-083.16 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang cấp cho bà Đặng Thủy N ngày 12/4/2018, giấy chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo hợp đồng, thông báo về việc kê biên tài sản thi hành án, có hiệu lực đăng ký lúc 11 giờ 09 phút ngày 13/4/2018, số đăng ký 1284457064, tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201903/99 ký ngày 28/3/2019, vay số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay để mua đồ gia dụng, lãi suất thời điểm cho vay là 20%/năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng chị Đặng Thủy N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/8/2019. Do đó Ngân hàng V yêu cầu chị N trả cho Ngân hàng V số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2020 là 311.205.698 đồng của Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN1804050605411 ngày 13/4/2018, yêu cầu trả số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2020 là 36.744.913 đồng của giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201903/99 ký ngày 28/3/2019. Tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nêu trên.

Trường hợp chị Đặng Thủy N không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại SPARK, biển số 63A-083.16, do chị Đặng Thủy N đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 12/4/2018. Sau khi phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì chị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng.

Bị đơn chị Đặng Thủy N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến bằng văn bản về việc Ngân hàng khởi kiện chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng V yêu cầu chị N trả số tiền vay của hai hợp đồng tín dụng, nên đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo qui định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa

án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Chị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình cũng không có ý kiến bằng văn bản về việc Ngân hàng khởi kiện chị nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng V yêu cầu chị N trả tổng số tiền theo hai hợp đồng tín dụng trên là 439.095.030 đồng, tạm tính đến ngày 08/4/2022. Xét thấy, tại Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN1804050605411 ngày 13/4/2018, chị N có vay của Ngân hàng V số tiền 311.000.000 đồng, mục đích vay để mua xe CHEVROLET, lãi suất thời điểm cho vay là 10.4%/năm cố định trong 12 tháng đầu tiên, trong đó điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại SPARK, biển số 63A-083.16, do chị Đặng Thủy N đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 12/4/2018. Mặt khác, tại giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201903/99 ký ngày 28/3/2019, chị N có vay của Ngân hàng V số tiền 30.000.000 đồng, mục đích vay để mua đồ gia dụng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất thời điểm cho vay là 20%/năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng chị N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phải trả cho Ngân hàng V số tiền tạm tính đến ngày 08/4/2022 là 388.815.286 đồng của Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN1804050605411 ngày 13/4/2018, yêu cầu trả số tiền tạm tính đến ngày 08/4/2022 là 50.279.744 đồng của giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201903/99 ký ngày 28/3/2019. Do đó yêu cầu của Ngân hàng V yêu là có căn cứ, phù hợp nội dung thỏa thuận trong hợp đồng và pháp luật qui định nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị N còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nêu trên (điều chỉnh lãi suất 3 tháng/lần), kể từ ngày 09/4/2022 cho đến khi thanh toán xong số nợ.

Trường hợp chị N không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản thế chấp xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại SPARK, biển số 63A-083.16, do chị Đặng Thủy N đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 12/4/2018 để đảm bảo thanh toán số nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN1804050605411 ngày 13/4/2018.

[3] Án phí: Chị Đặng Thủy N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ngân hàng V.

Buộc chị Đặng Thủy N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền 439.095.030đ (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi chín triệu, không trăm chín mươi lăm nghìn, không trăm ba mươi đồng). Chị Đặng Thủy N có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng V, theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ôtô số LN1804050605411 ngày 13/4/2018 (điều chỉnh lãi suất 3 tháng/lần) và giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201903/99 ký ngày 28/3/2019 cho đến khi trả hết số nợ.

Trường hợp chị N không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản thế chấp xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại SPARK, biển số 63A-083.16, do chị Đặng Thủy N đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 12/4/2018 để đảm bảo thanh toán số nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN1804050605411 ngày 13/4/2018.

2. Án phí: Chị Đặng Thủy N phải chịu 21.563.801đ (Bằng chữ: Hai mươi một triệu, năm trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm lẽ một nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng V số tiền 8.698.000đ (Bằng chữ: Tám triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001345 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Phượng